

Số: 247/2020/QĐST-HNGĐ

T.P. Hoà Bình, ngày 29 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/7/2020, về việc ly hôn, giữa:

1/ Nguyễn đơn: anh Đoàn Đức Th, sinh năm 1981;

Địa chỉ: tổ 14, phường TL, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình;

2/ Bị đơn: chị Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1986;

Địa chỉ: tổ 02, phường TH, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã lập ngày 21/9/2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Đức Thành và chị Nguyễn Thị Thảo.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: anh Đoàn Đức Th và chị Nguyễn Thị Th2 thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: các đương sự có 02 con chung là Đoàn Đức Nam, sinh ngày 28/10/2009 và Đoàn Đức Huy, sinh ngày 07/7/2016.

Nay giao cháu Đoàn Đức Nam cho bố là Đoàn Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Đoàn Đức Huy cho mẹ là Nguyễn Thị Th2 trực tiếp nuôi dưỡng; hai vợ chồng không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

3. Về tài sản chung: các đương sự khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí : Các đương sự thỏa thuận để anh Đoàn Đức Th chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn; đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, theo biên lai thu tiền số 0006895 ngày 30/6/2020, nay được trả lại 150.000 đồng còn thừa.

III. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Ngà